

**CHỈ SỐ CHÍNH**

	Mới nhất	Tăng / Giảm		Khối lượng			Số lượng cổ phiếu			P/E
		điểm	%	KL	%	GDTT	Tăng	Giảm	Đứng	
Vnindex	401.2	-3.2	-0.8%	24.3	-0.7%	4.5	101	124	77	8.8x
HnxIndex	67.9	0.1	0.2%	25.5	-11.3%	3.6	140	86	73	7.0x
20 CP vốn hóa lớn nhất	437.7	-4.5	-1.0%	6.0	15.9%	1.0	1	15	4	11.0x
30 CP vốn hóa trung bình	179.1	-1.9	-1.0%	9.1	-28.3%	0.3	9	7	9	6.8x
40 CP vốn hóa nhỏ	297.7	1.4	0.5%	9.3	-15.6%	0.3	12	7	6	5.1x
<b>Chỉ số ngành</b>										
Ngân hàng	261.6	-1.3	-0.5%	3.7	-21.6%	0.9	1	2	5	8.5x
Bất động sản (trừ VIC)	216.2	-3.7	-1.7%	7.6	4.6%	0.6	18	22	15	6.3x
Thực phẩm (trừ MSN)	487.8	-5.6	-1.1%	0.8	-45.2%	0.0	6	9	10	5.9x

(Nguồn: www.cophieu68.com)

(KL: triệu CP)

**THẾ GIỚI**

	Chỉ số	Tăng / Giảm	
		điểm	%
Mỹ: Dow Jones (18/10/2011)	11,577	180.1	1.6%
Mỹ: S&P 500 (18/10/2011)	1,225	24.5	2.0%
Anh: FTSE 100 (18/10/2011)	5,410	-26.3	-0.5%
Nhật: Nikkei 225	8,773	30.6	0.4%
Trung Quốc: Hang Seng	18,309	232.8	1.3%

**GIÁ HÀNG HÓA**

	Giá	Tăng / Giảm	
		điểm	%
Vàng trong nước (trđ/lượng)	43.9	-0.4	-0.8%
Vàng thế giới (USD/ounce)	1,645.4	-7.4	-0.4%
Giá dầu thế giới (USD/thùng)	88.1	-0.2	-0.2%

**KINH TẾ VĨ MÔ**

	Tháng 8	Tháng 9	Lũy kế
Tăng trưởng GDP		5.76%	
Lạm phát so hàng tháng	0.93%	0.82%	18.2%
Lạm phát so với cùng kỳ (năm)	23.02%	22.42%	
Sản lượng Công nghiệp (%)	5.80%	12.00%	
Lãi suất OMO	14.00%	14.00%	
Xuất khẩu (triệu \$)	9,247	8,300	70,000
Nhập khẩu (triệu \$)	9,643	9,300	76,900
Thâm hụt thương mại (triệu \$)	- 396	- 1,000	-6,900
FDI cam kết (triệu \$)	522	336	9,903
FDI giải ngân (triệu \$)	1,000	900	8,200

(Nguồn: Tổng cục thống kê)

**THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ**

	Chỉ số	Thay đổi	%
Lãi suất qua đêm trung bình (%)	12.66	0.1	0.7%
Bơm ròng qua OMO (tỷ VND)	6,000	0	
Lãi suất cho vay VND/năm (min-max)	16.0%	19.0%	
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 1 năm	12.62	0.05	0.4%
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 3 năm	12.34	0.00	0.0%
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 5 năm	12.41	-0.01	-0.1%
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 10 năm	12.70	-0.04	-0.3%
<b>Tỷ giá</b>			
VND/USD	20,915	20,940	10/10
VND/USD (tự do)	21,470	21,520	50/70

(Nguồn: Vietinbank)

**CÁC TIN TỨC VĨ MÔ TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ**

**Trong nước**

- Một quan chức NHNN cho biết trong vài ngày tới sẽ chính thức công bố thông tin xung quanh việc sáp nhập, giải thể các NH nhỏ. NHNN cũng sẽ đứng ra đảm bảo vốn và lãi suất khách hàng gửi tại các NH này.
- NHNN thông báo, tỷ giá USD BQ liên ngân hàng áp dụng cho ngày 19/10 ở mức 20.733 đồng, tăng 10 đồng so với ngày hôm trước. Đây là lần thứ 9 trong tháng này NHNN nâng tỷ giá USD liên ngân hàng, tổng cộng 105 đồng.
- Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) vừa có văn bản gửi Bộ Công Thương đề xuất tăng giá điện 10-13% ngay từ tháng 11 tới. Theo đề xuất này, giá bán lẻ điện trung bình sẽ là 1.403 đồng/kWh thay cho mức giá hiện hành 1.242 đồng/kWh.

**Quốc tế**

- Tổ chức xếp hạng tín dụng Moody hạ 2 bậc xếp hạng tín dụng của Tây Ban Nha từ mức A1 xuống Aa2, triển vọng tiêu cực.
- Đức và Pháp đã nhất trí tăng gấp 5 lần khả năng cho vay của EFSF, để trợ giúp các chính phủ, tổ chức tài chính trong khu vực gặp khó khăn khi giải quyết bài toán nợ nần.
- Trung Quốc, chủ nợ lớn nhất của Mỹ, trong tháng 8/2011 đã giảm nắm giữ trái phiếu Bộ Tài chính Mỹ mạnh tay nhất trong ít nhất 1 thập kỷ sau khi Mỹ bị mất xếp hạng tín dụng.
- FDI vào Trung Quốc tháng trước tăng 7,9% lên 9 tỷ USD. Trong 9 tháng đầu năm, Trung Quốc đã thu hút được 86,7 tỷ USD vốn FDI.

**GAO DỊCH TRONG NGÀY**

**Diễn biến trên 2 sàn**

- Thị trường mở cửa khá tích cực khi các cổ phiếu dẫn dắt trên sàn HNX như KLS, VND, SHN, PVX, BVS tăng mạnh mẽ, VCG thậm chí còn đi tiên phong khi đã chạm mức giá trần. Cả hai chỉ số đều ghi nhận mức giá xanh và lực cầu tương đối tốt. Tuy nhiên, VN-Index thậm chí đã tuột khỏi mốc 400 ngay sau đó. Thị trường chỉ thực sự bật trở lại từ thời điểm 10h.
- Kết thúc phiên, VN-Index giữ được mốc 400 điểm nhưng giảm 3,17 điểm đạt 401,15 điểm. Trái với VN-Index, HNX-Index lại giữ mức tăng điểm nhẹ nhờ nỗ lực của các cổ phiếu dẫn dắt như VND, KLS, BVS, SHN. Chốt phiên, HNX-Index tăng 0,12 điểm lên mức 67,93 điểm. Các mã thuộc dòng chứng khoán tăng điểm khá tốt trên HNX sau khi giảm mạnh phiên hôm qua.

**Giao dịch khối ngoại**

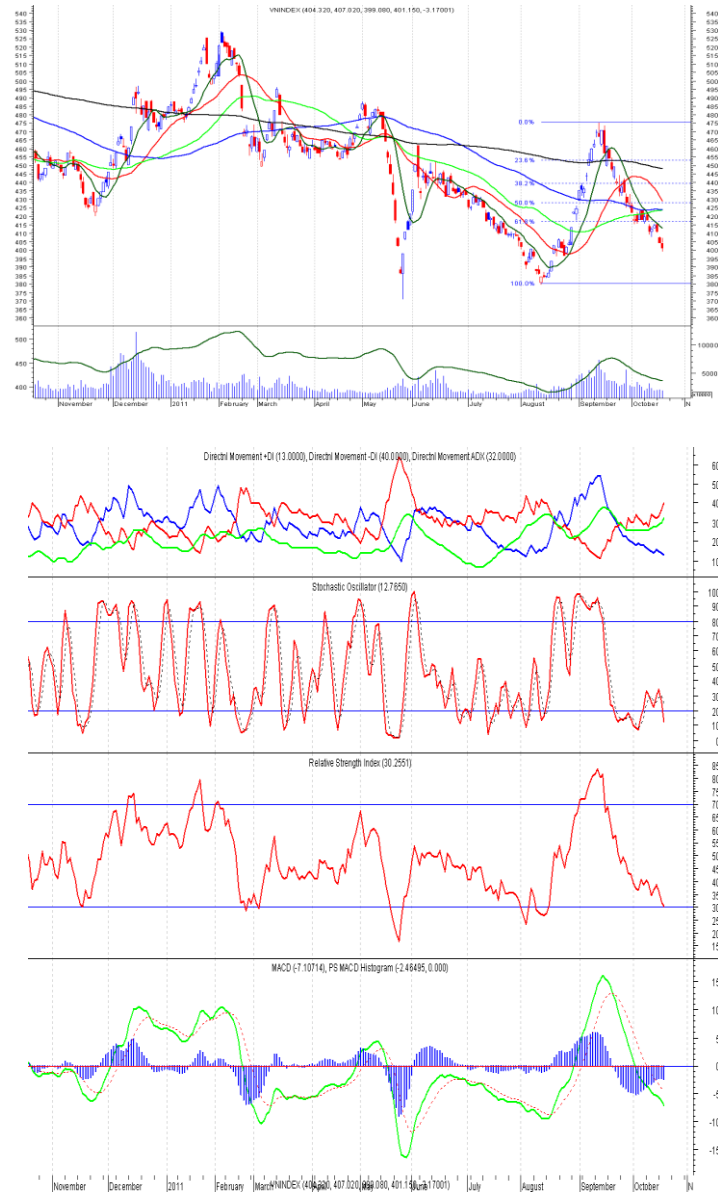
- Trên HSX, khối ngoại tiếp tục bán ròng phiên thứ 3 liên tiếp, giá trị tăng lên trên 55 tỷ đồng, gấp gần 4 lần phiên trước. Đây cũng là giá trị bán ròng lớn nhất từ 7/10. VIC quay lại dẫn đầu danh sách bán ròng với giá trị gần 13 tỷ đồng. Ngoài ra, khối ngoại còn bán ròng các cổ phiếu vốn hóa lớn khác như HAG, MSN, BVH, HPG. Nhà đầu tư ngoại dồn lực cầu vào nhiều mã nhóm sản xuất như FPT, REE, PAC, KHP, HVG, DHG... Vốn ngoại đổ nhiều nhất vào FPT với hơn 5,7 tỷ đồng.
- Trên HNX, khối ngoại chấm dứt 6 phiên bán ròng liên tiếp. Tuy nhiên, giá trị mua ròng chỉ khoảng 240 triệu đồng. PVX bị bán ròng nhiều nhất hơn 1 tỷ đồng, trong khi BVS bị bán mạnh giá trị dưới 500 triệu đồng.

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HSX**

Vnindex tiếp tục giảm điểm tuy nhiên các mã mang tính dẫn dắt thị trường (không bao gồm nhóm cổ phiếu: BVH, MSN, VIC...) đã bắt đầu giao dịch ổn định trong biên độ hẹp. Đây là tín hiệu đáng mừng trong bối cảnh hiện nay. Thị trường cần những biến động tăng giảm đan xen trong một vài phiên trước khi hình thành xu hướng mới. Khi chỉ báo RSI thoái lui về vùng 30, nhà đầu tư nên theo dõi chặt thị trường.

**Khuyến nghị:** Nhà đầu tư tiếp tục quan sát chờ tín hiệu từ thanh khoản.

**BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**



**XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG**

Ngắn hạn	Giảm
Trung hạn	Giảm

**CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ**

Kháng cự 1	428
Kháng cự 2	440
Vùng hỗ trợ 1	400
Vùng hỗ trợ 2	380

**BẢNG CÁC CHỈ SỐ**

RSI (14)	Giảm
STO (14)	Giảm
MFI (14)	Tăng
KLGD	Giảm

**THÔNG TIN CẬP NHẬT CÁC CÔNG TY SÀN HOSE**

- DXG** Từ ngày 21/10/2011 - 21/12/2011, ông Trần Văn Ánh - Phó chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Dịch vụ và Xây dựng địa ốc Đất Xanh (**DXG**) đăng ký bán 31.000 cổ phiếu, số cổ phiếu nắm giữ còn 19.000 cổ phiếu, nhằm giải quyết tài chính cá nhân.
- HAI** Từ ngày 19/10/2011 - 19/12/2011, ông Quách Thành Đông - Phó chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Phó tổng giám đốc Công ty Cổ phần Nông Dược Hai (**HAI**) đăng ký mua 20.000 cổ phiếu, nâng số cổ phiếu sẽ nắm giữ lên 158.000 cổ phiếu, nhằm đáp ứng nhu cầu đầu tư.
- THG** Từ ngày 15/9/2011 - 15/10/2011, bà Phạm Thị Ngọc Sinh, mẹ ông Lê Phú Cự - thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng Tiền Giang (**THG**) đã bán hết 390.000 cổ phiếu.
- DIC** Từ ngày 21/10/2011 - 21/12/2011, ông Nguyễn Mạnh Chiến - Phó tổng giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại DIC (**DIC**) đăng ký mua 15.000 cổ phiếu, đăng ký bán 55.000 cổ phiếu, số cổ phiếu sẽ nắm giữ còn 15.000 cổ phiếu, chiếm 0,1% vốn điều lệ, nhằm tiêu dùng cá nhân.

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HNX**

Khu vực 66-68 đang là khu vực hỗ trợ mạnh của HNXindex. Chúng tôi nhận thấy một số cổ phiếu đại diện trên sàn Hà nội như: VCG... đã cho tín hiệu tích cực trở lại. Hy vọng mã này sẽ dẫn dắt các nhóm cổ phiếu khác. Thị trường cần những biến động tăng giảm đan xen trong một vài phiên trước khi hình thành xu hướng mới. Khi chỉ báo RSI thoái lui về vùng 30, nhà đầu tư nên theo dõi chặt thị trường.

**Khuyến nghị:** Nhà đầu tư tiếp tục quan sát chờ tín hiệu từ thanh khoản.

**BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**



**XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG**

Ngắn hạn	Giảm
Trung hạn	Giảm

**CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ**

Kháng cự 1	70
Kháng cự 2	73
Vùng hỗ trợ 1	66
Vùng hỗ trợ 2	62

**BẢNG CÁC CHỈ SỐ**

RSI (14)	Tăng
STO (14)	Tăng
MFI (14)	Tăng
KLGD	Giảm

**THÔNG TIN CẬP NHẬT CÁC CÔNG TY SÀN HNX**

- SJE** Từ ngày 20/10/2011 - 19/12/2011, ông Nguyễn Văn Sơn - Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Sông Đà 11 (**SJE**) đăng ký mua 420.000 cổ phiếu, nhằm đầu tư.
- MHL** Từ ngày 20/10/2011 - 19/12/2011, Công ty Cổ phần Đầu tư Hữu Liên, tổ chức có liên quan đến Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Minh Hữu Liên (**MHL**) đăng ký mua 150.000 cổ phiếu, nhằm cơ cấu danh mục đầu tư.
- GMX** Từ ngày 20/10/2011 - 19/12/2011, bà Phạm Thị Hương Duyên - Nhân viên công bố thông tin Công ty Cổ phần Gạch Ngói Gốm Xây dựng Mỹ Xuân (**GMX**) đăng ký bán 10.000 cổ phiếu; đăng ký mua 10.000 cổ phiếu, nhằm tăng tỷ lệ sở hữu.
- MCC** Từ ngày 21/10/2011 - 20/12/2011, ông Hứa Ngọc Chính - Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Gạch ngói cao cấp (**MCC**) đăng ký bán 10.000 cổ phiếu, nhằm giải quyết nhu cầu tài chính cá nhân.

**HSX**

5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
VKP	7.69%	8.0	DIG	-25.00%	75.6
PTC	4.97%	352.3	HAI	-10.89%	23.3
CTI	4.89%	148.4	BAS	-5.26%	2.1
NNC	4.83%	3.0	DLG	-4.95%	3.3
SPM	4.82%	0.2	LHG	-4.91%	0.3

(Đơn vị: nghìn CP)

**HNX**

5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
DC4	8.11%	4.1	VKC	-15.38%	182.5
SDU	7.95%	0.5	SHB	-9.21%	1811.0
BKC	7.77%	0.1	DLR	-7.98%	149.1
PMS	6.94%	2.5	DL1	-6.90%	0.4
WSS	6.82%	703.3	VCV	-6.90%	0.1

(Đơn vị: nghìn CP)

5CP có KLGĐ nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	GT
IJC	-1.03%	1903.2	VIC	-3.83%	21.6
STB	-2.21%	853.4	ASM	3.77%	0.5
EIB	0.00%	1099.0	STB	-2.21%	11.4
HQC	-1.90%	1060.6	FPT	-0.41%	13.6
SAM	0.00%	190.0	IJC	-1.03%	18.2

(Đơn vị: tỷ VND)

5CP có KLGĐ nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	GT
KLS	3.03%	2382.6	KLS	3.03%	24.2
VND	4.08%	2209.5	VND	4.08%	22.2
SHB	-9.21%	622.5	VCG	3.42%	18.3
VCG	3.42%	1505.3	FLC	-6.11%	3.1
PVX	1.89%	1396.0	PVX	1.89%	15.0

(Đơn vị: tỷ VND)

5CP NĐTNN mua nhiều nhất				5CP NĐTNN bán nhiều nhất			
Mã CK	Giá	Thay đổi	KL	Mã CK	Giá	Thay đổi	KL
FPT	48.8	-0.4%	167.6	SBS	6.2	-3.1%	341.7
REE	11.4	0.9%	158.4	HAG	29.9	-0.3%	303.7
KHP	7.5	2.7%	144.9	ITA	9.0	1.1%	230.5
HVG	22.7	0.0%	42.2	CTG	22.3	-0.9%	181.4
PAC	29.2	2.5%	37.6	PVF	11.4	-1.7%	177.1

(Đơn vị: nghìn CP)

5CP NĐTNN mua nhiều nhất				5CP NĐTNN bán nhiều nhất			
Mã CK	Giá	Thay đổi	KL	Mã CK	Giá	Thay đổi	KL
ORS	3.0	0.0%	51.0	PVX	10.8	0.9%	100.0
PVE	11.0	1.9%	36.0	PVS	15.1	0.0%	29.0
BVS	14.0	2.2%	30.6	ICG	12.6	0.0%	7.0
AAA	15.1	0.7%	20.6	POT	9.3	0.0%	5.0
UNI	5.2	2.0%	15.0	VCM	10.9	3.8%	1.0

(Đơn vị: nghìn CP)

**Khuyến cáo**

Báo cáo này được phát hành bởi VietinBankSc. Các thông tin, nhận định trong báo cáo này được VietinBankSc xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin có sẵn, đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy và hợp pháp. Tuy nhiên, VietinBankSc không đảm bảo tính đầy đủ, chính xác của các thông tin này.

Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý các nhận định, dự báo trong báo cáo này mang tính chủ quan của người viết. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

**Liên Hệ**

**Trụ sở chính**

306 Bà Triệu  
Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội  
Tel: (84.4) 6278 0012

**P. Giao dịch Thái Thịnh**

Số 196 Thái Thịnh  
Q. Đống Đa, Hà Nội  
Tel: (84.4) 3519 0142

**Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh**

49 Tôn Thất Đạm  
Q. 1, TP. HCM  
Tel: (84.8) 3820 9987

**P. Giao dịch Phan Đăng Lưu**

Tầng M, 24A Phan Đăng Lưu, P.6  
Q. Bình Thạnh, TP. HCM  
Tel: (84.8) 3551 5606